

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-PT

Ngày: 29 - 10 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo

Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 82/2024/TLPT - HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

***Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1987 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú tổ dân phố T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị L; vợ Phạm Thị T1 có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 45/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Nguyễn Ngọc Q 06 tháng tù, phạt bổ sung 10.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”;

- Tại bản án số 46/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Nguyễn Ngọc Q 06 tháng tù, phạt bổ sung 10.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Ngày 31/12/2019, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Yên Mô đã tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Ngọc Q phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 12 tháng tù. Nguyễn Ngọc Q chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2020, chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 16/8/2022, chấp hành xong án phí ngày 28/11/2019;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 134/QĐ-XPHC ngày 02/11/2013 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Nguyễn Ngọc Q 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Nguyễn Ngọc Q chấp hành xong quyết

định ngày 08/11/2019;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC ngày 18/6/2014 của Công an thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Nguyễn Ngọc Q 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Nguyễn Ngọc Q chấp hành xong quyết định ngày 26/6/2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024, đến ngày 17/01/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 08 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 08/01/2024, Nguyễn Ngọc Q cùng với Mai Văn D, Lương Văn K ăn cơm tại nhà Đỗ Văn D1 ở thị trấn Y, huyện Y. Sau đó Q rủ K, Đỗ Văn D1 và Mai Văn D tìm địa điểm để đánh bạc, tất cả đều đồng ý. Sau đó, Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, bên trong lắp sim số 0931.600.669 gọi cho Nguyễn Mạnh H rủ H đánh bạc thì H đồng ý. Q tiếp tục sử dụng điện thoại gọi đến số điện thoại 0946925334 của Đinh Văn Đ rủ Đ đánh bạc tuy nhiên Đ không đánh bạc và nói "không có chỗ chơi thì lên nhà anh chơi", hiểu ý Đ rủ lên nhà Đ ở thôn V, xã Y, huyện Y để đánh bạc nên Q cùng với K và Mai Văn D đi xe taxi của một người không quen biết đến nhà Đinh Văn Đ còn Đỗ Văn D1 ở nhà chờ H đến và đi lên sau. Trên đường đi Q rủ thêm Lê Hữu N đi đánh bạc thì N đồng ý. Sau đó Q cùng N, K, Mai Văn D cùng đi đến nhà Đinh Văn Đ, Đỗ Văn D1 cùng với Nguyễn Mạnh H cũng bắt xe taxi của một người không quen biết đi đến nhà Đinh Văn Đ, trên đường đi Đỗ Văn D1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, bên trong lắp sim điện thoại số 0911.187.586 gọi cho Q để hỏi xem Q đang ở đâu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đến nhà Đinh Văn Đ thì Đ ra mở cửa, Q cùng với N, K và Mai Văn D đi vào gian phòng khách nhà Đ uống nước, khoảng 15 phút sau H và Đỗ Văn D1 đến, cả nhóm đi ra ngoài sân, tại đây Q nói với Đ "giờ em đánh bạc, lúc nào xong em trả công cho anh 1.000.000 đồng" thì Đại đồng ý cho Q sử dụng gian nhà cấp 4 là nhà thuộc quyền sở hữu của anh trai Đ là ông Đinh Văn Đ1 sinh năm 1960 trú tại thôn V, xã Y, huyện Y để đánh bạc. Gian nhà ông Đ1 không sử dụng nằm trong khuôn viên nhà Đ do Đinh Văn Đ quản lý. Sau đó Q cùng N, K, H, Mai Văn D và Đỗ Văn D1 đi xuống gian nhà cấp 4 để đánh bạc. Tại đây Q lấy chiếc chiếu nhựa có sẵn trong nhà trải ra nền và lấy một bộ bài tú lơ khơ 52 quân mà Q đã mua từ trước mang ra để ở dưới chiếu. Năm, K, H, Mai Văn D và Đỗ Văn D1 ngồi xuống dưới chiếu chuẩn bị đánh bạc. Cùng lúc này Phạm Văn Đ2 và Đặng Minh T2 cũng đến nhà Đinh Văn Đ uống nước, thấy vậy Đinh Văn Đ nói “Dưới nhà đang có mấy thằng chuẩn bị chơi bài, có chơi thì xuống mà chơi”, hiểu ý Đinh Văn Đ nói ở dưới gian nhà cấp 4 đang có người đánh bạc nên T2 và Phạm Văn Đ2 đồng ý. Sau đó Đinh Văn Đ dẫn T2 và Phạm Văn Đ2 đi xuống gian nhà cấp 4 đồng thời nói với Q và những người đang chuẩn bị đánh bạc “Có hai ông gần nhà cho vào chơi”, thì tất cả mọi người đều đồng ý. Sau khi nói xong Đinh Văn Đ đi lên nhà. Khi này Q đưa ra hình thức đánh bạc là đánh "Liêng" với mức

độ sát phạt là đóng “gà” 100.000 đồng, “tố” tối đa 500.000 đồng cho mỗi ván chơi. Cách chơi đánh bạc được quy ước như sau: Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân với các quân từ A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, chia đều mỗi người chơi 03 quân bài, người nào có 03 quân bài giống nhau gọi là “Sáp”, có 03 quân bài liền nhau gọi là “Liêng”, có 03 quân bài từ J tới K không phải “Sáp” hoặc “Liêng” gọi là “Bộ đội” nếu không có “Sáp”, “Liêng” hoặc “Bộ đội” thì tính điểm, cách tính điểm là cộng điểm của 03 quân bài lại, 09 điểm là cao nhất, nếu số điểm cộng lại vượt quá hàng chục thì số điểm được lấy là số hàng đơn vị. Quân A được tính 1 điểm, quân 10, J, Q, K tính 0 điểm, các quân bài còn lại số điểm được tính là số in trên quân bài. Bài to nhất có số thứ tự là: “Sáp” đến “Liêng” sau đó đến “Bộ đội”, cuối cùng là tính điểm, nếu có cùng “Sáp”, cùng “Liêng”, cùng “Bộ đội” thì người có quân bài cao hơn sẽ thắng, nếu có cùng “Liêng” hoặc “Bộ đội” cùng có điểm bằng nhau thì được tính theo chất, theo thứ tự R, C, N1, B người có quân bài cao chất hơn sẽ thắng. Ngoài ra Quân còn thống nhất với N, K, T2, H, Đỗ Văn D1, Mai Văn D và Phạm Văn Đ2 ván bạc nào có người “tố” tối đa 500.000 đồng và có người chơi khác “tố” theo thì người thắng ván chơi đó sẽ bỏ ra 100.000 đồng đưa cho Q, khi nào Q thu đủ 1.000.000 đồng thì sẽ không thu nữa cho đến khi kết thúc việc đánh bạc Q sẽ đưa số tiền 1.000.000 đồng này cho Đinh Văn Đ. Khi này, Q mang theo 29.250.000 đồng mục đích cho các đối tượng vay để đánh bạc. Sau khi thống nhất xong, Q cho N vay số tiền 10.000.000 đồng, cho K vay 5.000.000 đồng và Mai Văn D vay 5.000.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại 9.250.000 đồng cất trong người để ai có nhu cầu Q tiếp tục cho vay. Q thỏa thuận với N, K, Mai Văn D thời hạn vay là 3 ngày với lãi suất là 50.000đ/1.000.000đ/ngày. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, N, K, H, T2, Mai Văn D, Đỗ Văn D1 và Phạm Văn Đ2 bắt đầu đánh bạc còn Q ngồi ở ngoài và đợi nếu ai có nhu cầu vay tiền thì Q sẽ cho vay tiền để đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác của phòng C1 Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa và tổng số tiền 56.150.000 đồng, trong đó 46.300.000 đồng các đối tượng sử dụng để đánh bạc và thu trong người Nguyễn Ngọc Quân số tiền 9.850.000 đồng. Ngoài ra quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh N còn thu giữ của Nguyễn Ngọc Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, bên trong lắp sim điện thoại số 0931.660.669; Nguyễn Mạnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M31, bên trong lắp sim điện thoại số 0987.065.032; Đỗ Văn D1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, bên trong lắp sim điện thoại số 0911.187.586; Lương Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, bên trong có 01 thẻ sim (không xác định rõ số thuê bao).

Quá trình điều tra vụ án xác định tổng số tiền Mai Văn D, Lê Hữu N, Lương Văn K, Nguyễn Mạnh H, Đỗ Văn D1, Phạm Văn Đ2 và Đặng Minh T2 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 46.900.000 đồng. Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc và số tiền thắng thua cụ thể của từng người như sau:

Lê Hữu N sử dụng số tiền 11.900.000 đồng (Năm có 1.900.000 đồng, vay Q 10.000.000 đồng) để đánh bạc, khi bị bắt quả tang Năm có 10.300.000 đồng, đang thua số tiền là 1.600.000 đồng.

Đỗ Văn D1 sử dụng số tiền 11.600.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang D1 có 13.100.000 đồng, đang thắng số tiền là 1.500.000 đồng.

Lương Văn K sử dụng số tiền 7.600.000 đồng (Khoa có 2.600.000 đồng, vay Q 5.000.000 đồng) để đánh bạc, khi bị bắt quả tang K có 2.800.000 đồng, đang thua số tiền 4.800.000 đồng.

Nguyễn Mạnh H sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang H có 2.800.000 đồng, đang thắng số tiền 300.000 đồng.

Mai Văn D sử dụng số tiền 6.200.000 đồng (D có 1.200.000 đồng, vay Q 5.000.000 đồng) để đánh bạc, khi bị bắt quả tang D có 3.200.000 đồng, đang thua số tiền 3.000.000 đồng.

Phạm Văn Đ2 sử dụng số tiền 3.800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang Đ2 có 3.100.000 đồng và 300.000 đồng nộp cho Q, đang thua số tiền 400.000 đồng.

Đặng Minh T2 sử dụng số tiền 3.300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang T2 có 11.000.000 đồng và 300.000 đồng nộp cho Q, đang thắng số tiền 8.000.000 đồng.

Nguyễn Ngọc Q sử dụng số tiền 29.250.000 đồng cho các đối tượng vay để đánh bạc, trong đó Q đã cho Lê Hữu N vay 10.000.000 đồng, Lương Văn K vay 5.000.000 đồng và Mai Văn D vay 5.000.000 đồng. Số tiền còn lại 9.250.000 đồng cất trong người để ai có nhu cầu Q tiếp tục cho vay.

Trong vụ án trên, quá trình bắt quả tang cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh thu giữ trong người Nguyễn Ngọc Quân số tiền 9.850.000 đồng, trong đó số tiền 9.250.000 đồng là tiền của Q sử dụng cho các đối tượng vay để đánh bạc; số tiền 600.000 đồng là tiền Quân đã thu của những người thắng trong 06 ván bạc có người “tố” tối đa 500.000 đồng mục đích để trả tiền công mượn địa điểm đánh bạc cho Đinh Văn Đ. Tuy nhiên do chưa kết thúc việc đánh bạc, các đối tượng đã bị bắt quả tang, do vậy số tiền những người chơi đánh bạc nộp cho Q, Q chưa đưa cho Đinh Văn Đ.

Quá trình điều tra vụ án, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 14/8/2024 Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc Q và Đinh Văn Đ phạm tội: “Tổ chức đánh bạc”; tuyên bố các bị cáo Mai Văn D, Lê Hữu N, Đỗ Văn D1, Lương Văn K, Nguyễn Mạnh H, Phạm Văn Đ2 và Đặng Minh T2 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 09/01/2024.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với 08 bị cáo khác, 01 bị cáo tù 03 năm 06 tháng tù; 01 bị cáo 6 tháng tù; 01 bị cáo phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, 02 bị cáo phạt mỗi bị cáo 24 tháng cải tạo không giam giữ và 03 bị cáo phạt tiền từ 30 triệu đến 27 triệu đồng; ngoài ra còn phạt bổ sung các bị

cáo từ 20.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, khấu trừ thu nhập 5% đối với các bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ; về án phí, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26 tháng 8 năm 2024 Nguyễn Ngọc Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 14/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm c, khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q 14 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2024. Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo đã nộp số tiền 20.000.000 đồng phạt bổ sung để sung ngân sách Nhà nước và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Q có kháng cáo không được chấp nhận nên phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Ngọc Q xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Ngọc Q giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong vụ án cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 20 giờ 20 phút ngày 08/01/2024 bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã có hành vi mượn địa điểm, chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ, rú rê, lôi kéo Mai Văn D, Đỗ Văn D1, Lương Văn K, Nguyễn Mạnh H, Lê Hữu N và dùng tiền của mình cho Lương Văn K vay 5.000.000 đồng, Mai Văn D vay 5.000.000 đồng, Lê Hữu N vay 10.000.000 đồng để đánh

bạc, chiếu bạc do Nguyễn Ngọc Q tổ chức có tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 46.900.000 đồng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Ngọc Q đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q xin được giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội tổ chức đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm lại tiếp tục phạm tội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc là xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q 14 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*” là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc Q nộp tài liệu chứng cứ mới: 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt trình bày gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; 02 biên lai nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới có tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc Q là có căn cứ, cần chấp nhận giảm một phần hình phạt cho bị cáo là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Do đó, cần sửa một phần bản án sơ thẩm số 27/2024/HSST của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm c, khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận kháng cáo bị cáo Nguyễn Ngọc Q; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 14/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: ngày 09/01/2024. Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo đã nộp số tiền: Phạt bổ sung 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo 2 Biên lai thu tiền số 0002171 ngày 21/10/2024 và 0002231 ngày 14/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Nguyễn Ngọc Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 29/10/2024.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND – huyện Y (4 bản);
- VKSND – huyện Y (01 bản);
- Chi cục THA – huyện Y (01 bản);
- Công an - huyện Y (01 bản);
- Trại giam Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- Thông báo chính quyền địa phương b/c.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Hiệp